

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

Số: 4221/UBND-XDKH

V/v phân bổ vốn sự nghiệp thuộc
Chương trình MTQG về Xây dựng
nông thôn mới năm 2016 để lập quy hoạch
xây dựng nông thôn mới tại 12 xã bổ sung
giai đoạn 2016-2020

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thừa Thiên Huế, ngày 20 tháng 7 năm 2016

Kính gửi:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Sở Tài chính.
- Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh;
- Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên Huế.

UBND tỉnh nhận được Công văn số 1568/SKHĐT-KTN ngày 14/7/2016 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc phân bổ vốn để thực hiện công tác lập quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại 12 xã bổ sung giai đoạn 2016-2020; UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Thống nhất phân bổ vốn sự nghiệp thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2016 để thực hiện công tác lập quy hoạch xây dựng nông thôn mới tại 12 xã bổ sung giai đoạn 2016-2020 theo biểu chi tiết đính kèm.

2. Giao Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo chi tiết cho các đơn vị thực hiện; Văn phòng Điều phối chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh chủ trì hướng dẫn, theo dõi, chỉ đạo các địa phương thực hiện công tác lập quy hoạch xây dựng nông thôn mới theo đúng quy định, tiến độ, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Kho bạc Nhà nước Thừa Thiên Huế tổ chức quản lý vốn theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- VP: LĐ và CV: NN;
- Lưu VT, XDKH (2).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Cao

**HÀN BỔ VỐN THỰC HIỆN CÔNG TÁC LẬP QUY HOẠCH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
TẠI 12 XÃ BỔ SUNG GIAI ĐOẠN 2016-2020 TỪ NGUỒN VỐN SỰ NGHIỆP CỦA
CHƯƠNG TRÌNH MTOG XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI NĂM 2016**

(Kèm theo Công văn số **4224**/UBND-**XDKH** ngày **20** tháng 7 năm 2016 của UBND tỉnh Thừa Thiên Huế)



Đơn vị tính: Đồng.

TT	Tên xã	Số Quyết định phê duyệt đề cương nhiệm vụ và dự toán	Tổng dự toán được duyệt	Kế hoạch năm 2016	Ghi chú
1	Vinh Thanh	6699/QĐ-UBND ngày 25/12/2015 của UBND huyện Phú Vang	149,034,000	141,000,000	
2	Lộc Vĩnh	5440/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 của UBND huyện Phú Lộc	113,000,000	113,000,000	
3	Lộc Thủy	5441/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 của UBND huyện Phú Lộc	113,000,000	113,000,000	
	Lộc Tiên	5441/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 của UBND huyện Phú Lộc	113,000,000	113,000,000	
5	A Đót	777/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND huyện A Lưới	282,706,000	200,000,000	
6	A Ngo	776/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND huyện A Lưới	282,706,000	200,000,000	
7	Sơn Thủy	110/QĐ-UBND ngày 22/01/2016 của UBND huyện A Lưới	282,706,000	200,000,000	
8	Hồng Vân	370/QĐ-UBND ngày 29/02/2016 của UBND huyện A Lưới	502,830,000	240,000,000	
9	Bình Điền	699/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND thị xã Hương Trà	688,918,000	240,000,000	
10	Thùy Vân	43/QĐ-UBND ngày 21/01/2016 UBND thị xã Hương Thủy	483,112,000	240,000,000	
	Tổng cộng		3,011,012,000	1,800,000,000	